

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 01 - 2024

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Được

2. Ông Trịnh Văn Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 351/2023/HNGĐ-ST ngày 22/11/2023, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/01/2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1977.

*Bị đơn:* Ông **Trần Văn Q**, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: **Ấp D, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án n nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Thu H** trình bày:*

Bà **Nguyễn Thị Thu H** và ông **Trần Văn Q** sống chung với nhau từ năm 1995, việc sống chung hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, có tổ chức đăng ký kết hôn tại **UBND xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước** theo đúng quy định của pháp luật.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà **H** yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông **Trần Văn Q**.

Về việc nuôi con: Ông bà có 02 người con chung: **Trần Văn H1**, sinh năm 1996 và **Trần Văn T**, sinh năm 1999. Hiện các con đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về tài sản và nợ:* Không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông **Trần Văn Q** trình bày:*

Ông **Trần Văn Q** và bà **Nguyễn Thị Thu H** sống chung với nhau từ năm 1995, việc sống chung hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, có tổ chức đăng ký kết hôn tại **UBND xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước** theo đúng quy định của pháp luật.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh một số mâu thuẫn. Nguyên nhân tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau. Tuy nhiên, ông **Q** vẫn còn thương yêu vợ con, nên không đồng ý ly hôn với bà **H**.

Về việc nuôi con: Ông bà có 02 người con chung là: **Trần Văn H1**, sinh năm 1996 và **Trần Văn T**, sinh năm 1999. Hiện các con đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về tài sản và nợ:* Không yêu cầu tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:*

Đây là vụ án dân sự về việc “*Ly hôn*”, bị đơn ông **Trần Văn Q** trú tại: **Ấp D, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự đã trình bày đầy đủ ý kiến, quan điểm của mình và sau đó có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt, việc vắng mặt của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Căn cứ điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn cho rằng, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Xét thấy, bà **H** và ông **Q** sống chung với nhau từ năm 1995 có tổ chức đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, trong quá trình giải quyết vụ án bà **H** mong muốn được ly hôn với ông **Q**, ông **Q** cho rằng vẫn còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn, trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã kiên trì hoà giải đoàn tụ nhưng không thành, bà **H** vẫn kiên quyết xin được ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng tình trạng vợ chồng



giữa nguyên đơn và bị đơn mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà **H** là phù hợp.

Về việc nuôi con: Ông bà có 02 người con đã trưởng thành (trên 18 tuổi), không yêu cầu tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Nguyễn Thị Thu H** phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 51; các điều 56 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Thu H**.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị Thu H** được ly hôn với ông **Trần Văn Q**.

2/ Về việc nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Bà **Nguyễn Thị Thu H** phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp trước đó theo biên lai thu tiền số 0005325 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Bà **H** đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CC THA DS TP Đồng Xoài;
- UBND xã Tân Thành, ĐX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Ngô Văn Dương**